TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ M** **TỈNH H**	**C XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2024/HSST.
Ngày: 26/4/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC C XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M - TỈNH H
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà toà: Bà Nguyễn Thị Tân Huyền

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Xuân Hùng và ông Nguyễn Xuân Khải

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Mạnh Hùng- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh H.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh H tham gia pH tòa: Ông Vương Quang Thắng – Kiểm sát viên và Bà Dương Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở UBND phường Ph, Toà án nhân dân thị xã M, mở phiên toà công khai xét xử lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Lò Trọng Đ - Sinh năm 2003, tại huyện S, tỉnh S; Hộ khẩu thường trú: Bản P, xã N, huyện S, tỉnh S; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: N; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Họ và tên cha: Lò Văn Ngh; Họ và tên mẹ: Quàng Thị Ph.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 117/2021/HSST ngày 02/8/2021 Toà án nhân dân huyện S, tỉnh S xử phạt Đ 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý (ngày 02/3/2022 chấp hành xong án phạt tù).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2023, tạm giam ngày 27/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt tại pH toà.

**** Người làm chứng:***

1- Anh Phạm Sỹ H – Sinh năm: 1989

Địa chỉ: Tổ dân phố Ph, phường Ph, thị xã M, tỉnh H.

2- Anh Vũ Đoàn Hải N – Sinh năm 2003

Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường Ph, thị xã M, tỉnh H

(Toàn bộ những người làm chứng đều vắng mặt tại pH tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài hiệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại pH tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Trọng Đ tự khai bị nghiện ma tuý và hiện đang thuê trọ tại phòng trọ số 11, nhà trọ của anh Phạm Sỹ H sinh năm 1989 thuộc tổ dân phố Ph, phường Ph, thị xã M, tỉnh H để làm thuê tự do. Sáng ngày 19/12/2023, Đ đi bộ ra đường rồi hỏi nhờ xe của người đi đường đến địa phận huyện Bình Giang, tỉnh H để mua ma tuý sử dụng. Khi đến nơi, Đ gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ được 07 gói ma tuý loại Heroine và 03 viên ma tuý hồng phiến đựng trong 02 túi nilon với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua xong Đ mang về cất giấu tại phòng trọ để sử dụng dần. Tối cùng ngày, Đ lấy 02 túi nilon đựng ma túy ra, rồi sử dụng 01 gói ma tuý Heroine bằng hình thức "hít", sau đó cho 03 gói ma tuý Heroine vào 01 túi nilon cất giấu ở túi áo khoác để sử dụng trước, còn 03 gói ma tuý Heroine và 03 viên hồng phiến cho vào 01 túi nilon cất giấu ở dưới thảm xốp màu nâu trải ở trên nền phòng giáp tường phía N của phòng trọ 11 để sử dụng dần.

Đến 11 giờ ngày 22/12/2023, khi Đ đang ở phòng trọ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M phối hợp cùng Công an phường Ph kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng: Thu tại túi áo khoác phía trước bên trái của Đ 01 túi nilon màu trắng, dạng túi zip, có viền màu đỏ, bên trong có 03 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất màu trắng dạng cục, bột (*niêm phong ký hiệu A1)*; 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen.

Kết quả khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Trọng Đ tại phòng trọ số 11 – Khu trọ của gia đình anh Phạm Sỹ H, địa chỉ: Số 743 Tổ dân phố Ph, phường Ph, thị xã M, tỉnh H đã thu giữ dưới mặt thảm bằng xốp màu nâu trải ở nền phòng giáp tường phía N 01 túi nilon màu trắng, dạng túi zip, có viền màu đỏ, bên trong gồm 03 viên nén màu hồng, trên mặt của 03 viên có chữ WY và 03 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất màu trắng dạng cục, bột (*niêm phong ký hiệu A2)*- Đ trình bày là ma tuý loại hồng phiến và loại Heroine của Đ cất giấu để sử dụng.

Kết quả xét nghiệm sinh hóa xác định: Lò Trọng Đ dương tính với MDMA (thuốc lắc) và MOP (Heroin – Morphine).

Kết luận giám định sơ bộ số 99/KL-KTHS(MT) ngày 22/12/2023 và Kết luận giám định số 99/KL-KTHS(MT) ngày 25/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận:

Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu A1, có tổng khối lượng là 0,398gam, là ma tuý loại Heroine; Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột được ghi ký hiệu A2-1, trong niêm phong ghi ký hiệu A2, có tổng khối lượng là 0,388gam, là ma tuý loại Heroine. Mẫu chất dạng viên nén màu hồng được ghi ký hiệu A2-2, trong niêm phong ghi ký hiệu A2, có tổng khối lượng là 0,283 gam là ma tuý, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu hoàn lại được niêm phong trong một niêm phong ghi số 99/KL-KTHS(MT), bên trong có 0,370g ma tuý, loại Heroine trong

niêm phong ghi ký hiệu A1; 0,366gam ma tuý, loại Heroine được ghi ký hiệu A2-1 trong niêm phong ghi ký hiệu A2; 0,247gam ma tuý loại Methamphetamine được ghi ký hiệu A2-2, trong niêm phong ghi ký hiệu A2; 02 vỏ túi nilon; các mảnh giấy gói ma tuý và 02 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

01 điện thoại Iphone 7 Plus và toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định hiện Cơ quan điều tra đang gửi tại kho vật chứng Công an thị xã M.

Bản cáo trạng số: 25/CT-VKSMH ngày 28/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo Lò Trọng Đ về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại pH tòa hôm nay:

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lò Trọng Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Lò Trọng Đ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/12/2023.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ngoài ra Đ diện VKS còn đề nghị về vật chứng, án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại pH tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã M và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện nên đều hợp pháp.

[2]- Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại pH toà phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định; Phù hợp với lời khai của những người làm chứng, cùng các tài liệu có trong hồ sơ nên có đủ căn cứ kết luận: Hồi 11 giờ ngày 22/12/2023 tại phòng trọ số 11, nhà trọ của anh Phạm Sỹ H tại tổ dân phố Ph, phường Ph, thị xã M, tỉnh H, Lò Trọng Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,786gam Heroine và 0,283 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là chính xác và đúng pháp luật.

[3]- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội độc lập, tội phạm đã hoàn thành, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý được luật hình sự bảo vệ, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tác hại của ma tuý không những gây cảnh nghiện ngập làm cho kinh tế gia đình kiệt quệ, hạnh phúc gia đình bị đổ vỡ, ma tuý còn là nguyên nhân phát sinh các vụ phạm pháp hình sự, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương và là nguyên nhân lây nhiễm các căn bệnh xã hội. Nhưng chỉ vì mục đích thoả mãn cơn nghiện của bản thân mà bị cáo phạm tội. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 02/8/2021 Toà án nhân dân huyện S, tỉnh S đã xử phạt bị cáo 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, khi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 6 tháng 23 ngày, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 02/3/2022. Áp dụng Điều 107 BLHS không xác định bị cáo có án tích nên lần phạm tội này của bị cáo không xác định là tái phạm. Bị cáo không lấy làm bài học để cải tạo tu dưỡng nay lại cố ý phạm tội. Do đó cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và làm bài học cho các hành vi khác tương tự có thể xảy ra.

Tuy nH khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét trong quá trình điều tra và tại pH toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông nội bị cáo được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn

\nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh và tại pH toà có đủ căn cứ xác định bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên hội đồng xét xử sẽ miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Số ma túy Heroin được niêm phong trong phong bì hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cho tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen không liên quan đến việc phạm tội, bị cáo có nhu cầu nhận lại nên Hội đồng xét xử sẽ trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại pH toà bị cáo đề nghị được miễn án phí nên Hội đồng xét xử sẽ miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

* Căn Cứ: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

* Tuyên bố: Bị cáo Lò Trọng Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

* Xử phạt: Bị cáo Lò Trọng Đ **02** *(hai)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/12/2023.

* Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 99/KL-KTHS(MT) của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H; bên trong có 0,370g ma tuý Heroin ký hiệu A1; 0,366g ma tuý Heroin ký hiệu A2-1 trong niêm phong ký hiệu A2; 0,247g ma tuý Phethamphetamine được ghi ký hiệu A2-2 trong niêm phong ký hiệu A2; 02 vỏ túi nilon, các mảnh giấy gói ma tuý và 02 phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen.

(Tình trạng đặc điểm các vật chứng được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2024 tại chi cục thi hành án dân sư thị xã M).

* Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ số tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Trọng Đ.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã M;
- Cơ quan CSĐT -CA thị xã M;
- Cơ quan T.H.A HS-CA thị xã M;
- Chi cục T.H.A DS thị xã M;
- Phòng KTNV và T.H.A - Tòa án tỉnh H;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PH TOÀ

Nguyễn Thị Tân Huyền